

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 58/2023/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2023 về tranh chấp hôn nhân và gia đình, giữa:

**1. Nguyên đơn:** Chị Phan Thị N, sinh năm 1984;

Nơi cư trú: Xóm 8, thôn T, xã M, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

**2. Bị đơn:** Anh Phạm Thọ T, sinh năm 1978;

Nơi cư trú: Xóm 8, thôn T, xã M, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị N và anh Phạm Thọ T.**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về con chung: Chị Phan Thị N và anh Phạm Thọ T có 02 con chung là con Phạm Thọ K, sinh ngày 19 tháng 11 năm 2002 và con Phạm Thị Khánh H, sinh ngày 11 tháng 11 năm 2011. Con T đã trên 18 tuổi hiện tại đang đóng quân trong quân đội, con H đang sống cùng chị N. Ly hôn anh T, chị N thỏa thuận: Con Phạm Thọ T đã trên 18 tuổi, tự lập được cuộc sống nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị N trực tiếp nuôi dưỡng con Phạm Thị Khánh H, chị N không yêu cầu anh T cấp dưỡng cho con H nên Tòa án không đặt ra giải quyết cấp dưỡng cho con trong vụ án này.

Anh Phạm Thọ T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, chị Phan Thị N không được cản trở. Chị Phan Thị N và anh Phạm Thọ T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

2.2. Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Phan Thị N và anh Phạm Thọ T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Phan Thị N tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 150.000 đồng chị Phan Thị N đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001442 ngày 22/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình sang thi hành án phí. Trả lại cho chị Phan Thị N số tiền 150.000 đồng chị Nghĩa đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001442 ngày 22/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn: UBND xã M, TP. B, tỉnh Thái Bình (CNKH số 32 quyền số 01 ngày 09/12/2001);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hân**